

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BẾN CẦU
TỈNH TÂY NINH**

Bản án số: 17/2018/HS-ST

Ngày: 14- 5- 2018

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẾN CẦU, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Hoàng Mai.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Lê Hoàng Quy;

Bà Nguyễn Thị Ngung.

- Thư ký phiên toà: Bà Trần Thị Chu Y – Thư ký Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Cầu tham gia phiên toà:
Ông Phan Minh Đông – Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 5 năm 2018 và ngày 14 tháng 5 năm 2018 tại Tòa án nhân dân huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh, Tòa án nhân dân huyện Bến Cầu mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 19/HS-ST, ngày 17 tháng 4 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 16/2018/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 4 năm 2018 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Thanh H. (Tên gọi khác: T.), sinh năm: 1994, tại huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh. Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và nơi cư trú hiện nay: Ấp T., xã L., huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh. Nghề nghiệp: Làm mướn; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Thanh B. và bà Nguyễn Thị T.; Vợ: Nguyễn Thị Kim L., sinh năm 1990, con: có 03 người, lớn nhất sinh năm 2010, nhỏ nhất sinh năm 2017; Tiền án, tiền sự: không; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/3/2018 đến nay. Bị cáo có mặt.

2. Ngô Hoàng T., sinh năm: 1991, tại tỉnh Tây Ninh. Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và nơi cư trú hiện nay: Ấp B., xã A., huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh. Nghề nghiệp: Không có; Trình độ học vấn: Không biết chữ; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Ngô Dương P. và bà Nguyễn Thị G.; Vợ, con: Chưa có; Tiền án: không; Tiền sự: Ngày 12-10-2016 bị

Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc là 18 tháng, chấp hành xong ngày 15-02-2018; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 16-3-2018 đến nay. Bị cáo có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Nguyễn Thị G., sinh năm: 1964. Địa chỉ: Ấp T., xã L., huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 16/3/2018, tại khu vực ấp Bến, xã An Thạnh, huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh, Công an huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh bắt quả tang Nguyễn Thanh H. và Ngô Hoàng T. đang tàng trữ trái phép chất ma túy, thu giữ 01 bịch nylon màu trắng được hàn kín hai đầu bên trong chứa chất bột màu trắng, 01 đoạn ống nhựa màu trắng được hàn kín hai đầu bên trong chứa chất bột màu trắng và một số vật chứng khác có liên quan.

Quá trình điều tra, H. và T. khai nhận: khoảng 08 giờ ngày 16/3/2018, H. điều khiển xe mô tô biển số 70C1-007.13 chở T. đi mua ma túy về cùng nhau sử dụng, T. đồng ý. Khi đến khu vực huyện Củ Chi, thành phố Hồ Chí Minh H. và T. gặp một người đàn ông tên Đức (không rõ địa chỉ) mua 2.000.000 đồng ma túy đựng trong 01 bịch nylon và 01 ống nhựa do H. cất giữ, sau đó H. chở T. về đến khu vực vườn cao su trên Quốc lộ 22 (không rõ địa chỉ) thì dừng lại cùng T. sử dụng hết một nửa số ma túy trong ống nhựa, số ma túy còn lại trong ống H. đưa T. cất giữ. Sau đó cả hai về đến khu vực ngã ba An Thạnh thuộc ấp Bến, xã An Thạnh, huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh thì bị bắt quả tang.

Kết luận giám định số: 196/KL-KTHS ngày 19/3/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh kết luận chất bột màu trắng bên trong 01 bịch nylon màu trắng hàn kín hai đầu (kí hiệu M1) là chất ma túy tên gọi Heroin khối lượng: 1,7955 gam; chất bột màu trắng bên trong 01 đoạn ống nhựa màu trắng hàn kín hai đầu (kí hiệu M2) là chất ma túy tên gọi Heroin, khối lượng 0,1050 gam.

Vật chứng thu giữ: 02 gói niêm phong vụ số 196/KL-KTHS tất cả có chữ ký của giám định viên Nguyễn Thị Tuyết Mai và trợ lý giám định Nguyễn Thị Xiêu; 01 điện thoại di động hiệu Iphone 4 màu trắng số Imel 013129008971659 đã qua sử dụng có nhiều vết rạn nứt; 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đỏ xám, số imel 352055/02/050153/0; 01 ví da màu vàng đã qua sử dụng, có nhiều vết rách; 01 cây bơm kim tiêm màu trắng- cam; 01 xe mô tô hiệu YAMAHA màu đỏ đen, biển số: 70C1-007.13, số máy 44S1-036956, số khung RLCL44S10BY036956.

Người đàn ông tên Đức bán ma túy cho H. và T. không rõ lai lịch nên chưa làm việc được, khi nào làm việc được xử lý sau.

Tại bản cáo trạng số: 20/QĐ/KSĐT ngày 17 tháng 4 năm 2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Cầu đã truy tố Nguyễn Thanh H. và Ngô Hoàng T. về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo qui định tại điểm c Khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Nguyễn Thanh H. và Ngô Hoàng T. đã khai nhận hành vi phạm tội như cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố.

Bà Nguyễn Thị G. yêu cầu nhận lại 01 xe mô tô hiệu YAMAHA màu đỏ đen, biển số: 70C1-007.13 do bà đứng tên.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh giữ nguyên quan điểm mà VKSND huyện Bến Cầu đã truy tố, đề nghị tuyên bố Nguyễn Thanh H. và Ngô Hoàng T. phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, đề nghị áp dụng điểm c Khoản 1 Điều 249 và điểm s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh H. từ 03 đến 04 năm tù; áp dụng điểm c Khoản 1 Điều 249 và điểm s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Ngô Hoàng T. từ 02 đến 03 năm tù. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo H. và bị cáo T., đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử xử lý vật chứng theo quy định pháp luật.

Bị cáo H. và bị cáo T. thống nhất với luận tội của Kiểm sát viên, không có ý kiến tranh luận, bào chữa.

Các bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo H. và bị cáo T. đều xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Bến Cầu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Cầu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục qui định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo thể hiện: Ngày 16/3/2018, tại khu vực ấp Bến, xã An Thạnh, huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh, Nguyễn Thanh H. và Ngô Hoàng T. tàng trữ 1,9005 gam (Trong đó: thu trên người của H. khối lượng: 1,7955

gam; thu trên người của T. tàng khối lượng 0,1050 gam) chất ma túy tên gọi Heroin để sử dụng thì bị bắt quả tang. Hành vi của bị cáo H. và bị cáo T. đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, được quy định tại điểm c Khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự như luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ.

Người đàn ông tên Đức bán ma túy cho H. và T. không rõ lai lịch nên chưa làm việc được, khi nào làm việc được xử lý sau.

[3] Vụ án mang tính chất nghiêm trọng, bản thân các bị cáo là người đã thành niên, biết hành vi tàng trữ chất ma túy là bị pháp luật nghiêm cấm nhưng vì để thỏa mãn nhu cầu cá nhân các bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Hành vi phạm tội của các bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến sự độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, xâm phạm đến trật tự, an toàn xã hội, việc tàng trữ và sử dụng ma túy của các bị cáo là nguy hiểm cho bản thân, gia đình và xã hội. Bởi lẽ người nghiện ma túy sẽ dễ bị thoái hóa nhân cách, rối loạn hành vi, có lối sống buông thả dễ vi phạm pháp luật, gây mất trật tự an toàn xã hội là một trong những nguyên nhân gia tăng các tệ nạn xã hội và tội phạm, nên cần phải xử lý nghiêm mới có tác dụng răn đe giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung tội phạm.

[4] Xét về tính chất vụ án và mức độ phạm tội của từng bị cáo thì thấy rằng: Các bị cáo phạm tội là đồng phạm giản đơn, không có có bàn bạc phân công vai trò, cấu kết chặt chẽ nên các bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội của mình.

[5] Khi quyết định hình phạt, có xem xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo:

+ Tình tiết tăng nặng: Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào quy định tại Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

+ Tình tiết giảm nhẹ: Các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Riêng bị cáo H. có cha vợ là người có công với cách mạng nên còn được hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm Khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Cầu tại phiên tòa là có căn cứ chấp nhận. Bởi lẽ các bị cáo là người nghiện ma túy đã bị đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc lẽ ra các bị cáo phải cố gắng sửa chữa để tái hòa nhập cộng đồng, nhưng các bị cáo lại tiếp tục tàng trữ ma túy để sử dụng. Do đó xét thấy cần áp dụng hình phạt tù để cách ly các bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian, để cải tạo giáo dục cho bị cáo trở thành công dân tốt cho xã hội, biết chấp hành pháp luật.

Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo không có tài sản do đó miễn áp dụng hình phạt bổ sung cho các bị cáo.

[6] Về vật chứng:

- Đối với: 02 gói niêm phong vụ số 196/KL-KTHS tất cả có chữ ký của giám định viên Nguyễn Thị Tuyết Mai và trợ lý giám định Nguyễn Thị Xiếu và 01 cây bơm kim tiêm màu trắng- cam là tang vật trong vụ án cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu Iphone 4 màu trắng và 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đỏ xám của bị cáo H. đã sử dụng vào việc liên lạc mua ma túy nên liên quan đến việc phạm tội nên cần tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

- Đối với 01 ví da màu vàng đã qua sử dụng, có nhiều vết rách là tài sản của bị cáo H. không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 xe mô tô hiệu YAMAHA màu đỏ đen, biển số: 70C1-007.13, là tài sản của bà G., bà G. không biết việc các bị cáo sử dụng tài sản của bà để thực hiện hành vi phạm tội nên trả lại cho bà G..

[7] Về án phí hình sự sơ thẩm: Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Các bị cáo Nguyễn Thanh H. và Ngô Hoàng T. phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Căn cứ điểm c Khoản 1 Điều 249; điểm s Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh H. **03 (ba)** năm tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 16 tháng 3 năm 2018.

Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

- Căn cứ điểm c Khoản 1 Điều 249; điểm s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Ngô Hoàng T. **02 (hai)** năm tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 16 tháng 3 năm 2018.

Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

2. Vật chứng:

Căn cứ Điều 47, Điều 48 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 02 (hai) gói niêm phong vụ số 196/KL-KTHS tất cả có chữ ký của giám định viên Nguyễn Thị Tuyết Mai và trợ lý giám định Nguyễn Thị Xiếu; 01 (một) cây bơm kim tiêm màu trắng- cam; 01 (một) ví da màu vàng đã qua sử dụng, có nhiều vết rách;

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 4 màu trắng số Imel 013129008971659 đã qua sử dụng có nhiều vết rạn nứt; 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia màu đỏ xám, số imel 352055/02/050153/0;

- Trả cho bà Nguyễn Thị G. 01 (một) xe mô tô hiệu YAMAHA màu đỏ đen, biển số: 70C1-007.13, số máy 44S1-036956, số khung RLCL44S10BY036956 đứng tên Nguyễn Thị G..

(Theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 24-4-2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh).

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016 ngày 30/12/2016 của UBTVQH về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án bị cáo Nguyễn Thanh H. và Ngô Hoàng T. phải chịu mỗi bị cáo 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

Án hình sự sơ thẩm xử công khai, báo cho các bị cáo và bà G. được quyền kháng cáo theo trình tự thủ tục phúc thẩm lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp Bản án được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tây Ninh;
- Công an huyện Bến Cầu;
- VKSND huyện Bến Cầu;
- Bị cáo;
- THÁ phạt tù;
- THÁDS huyện Bến Cầu;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Hoàng Mai